

# ÔN TẬP CUỐI KÌ I – TOÁN 6

## NĂM HỌC 2024-2025

### PHẦN 1. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

*Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng*

**Câu 1.** Tập hợp các số nguyên tố lớn hơn 10 nhỏ hơn 20 là  
A. {11;13;15;17}      B. {11;13;15;17;19}      C. { 11;13;17;19}      D. {11;13;17}

**Câu 2.** Trong hai số sau, hai số nào là hai số nguyên tố cùng nhau?  
A. 2 và 6.      B. 25 và 12.      C. 6 và 9.      D. 15 và 33.

**Câu 3.** BCNN (40;28;140) là:  
A. 140.      B. 280.      C. 420.      D. 560.

**Câu 4:** UCLN ( 32; 48) là  
A.48      B.32      C. 16      D.1

**Câu 5.** Sắp xếp các số sau: 0, -2; 5; 7; -1 ; -8 theo thứ tự giảm dần  
A. 7; 5; 0; -1; -2; -8      B. -1; -2; -8; 0; 5; 7.      C. -8; -2; -1; 0; 5; 7      D. 0; -1; -2; 5; 7; -8

**Câu 6.** Tổng của hai số đối nhau là:  
A. 1.      B. 0.      C. 1 số nguyên âm.      D. 1 số nguyên dương.

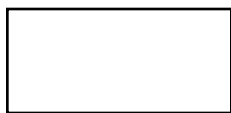
**Câu 7.** Số đối của số 25 là:  
A.25.      B. 0.      C. -25.      D. 52.

**Câu 8.** Trong các phát biểu sau đây phát biểu nào đúng?  
A. Tổng của hai số nguyên cùng dấu là một số nguyên âm.  
B. Tích của hai số nguyên âm làm một số nguyên âm.  
C. Tích của hai số nguyên cùng dấu là một số nguyên âm.  
D. Tổng của hai số nguyên dương là một số nguyên âm.

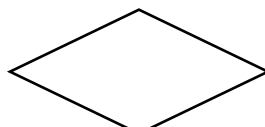
**Câu 9.** Hình nào dưới đây là hình không có 4 cạnh bằng nhau?



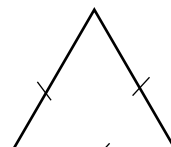
Hình 1



hình 2



hình 3



hình 4

A. Hình 1      B. Hình 2      C. Hình 3      D. Hình 4

**Câu 10.** Trong các khẳng định dưới đây, khẳng định nào không đúng về hình chữ nhật?

- A. Hình chữ nhật có bốn cạnh bằng nhau.
- B. Hình chữ nhật có các cạnh đối bằng nhau.
- C. Hình chữ nhật là hình có bốn góc bằng nhau.

D. Hình chữ nhật có các cạnh đối song song.

**Câu 11.** Số 72 khi phân tích thành tích các thừa số nguyên tố là

- A.  $2^3 \cdot 9$                       B.  $3^2 \cdot 2^3$                       C.  $8 \cdot 3^2$                       D.  $8 \cdot 9$

**Câu 12.** Tập các số nguyên x thỏa mãn  $-3 < x \leq 3$  là:

- A.  $\{-3; -2; -1; 0; 1; 2; 3\}$     B.  $\{-2; -1; 0; 1; 2; 3\}$     C.  $\{-2; -1; 0; 1; 2\}$     D.  $\{-3; -2; -1; 0; 1; 2\}$

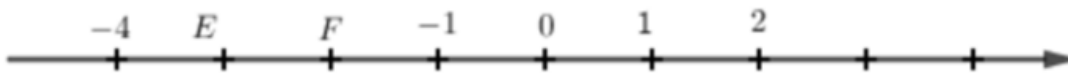
**Câu 13.** Tính:  $(-52) + 74$  kết quả là:

- A. -22                      B. 22.                      C. -126                      D. 126.

**Câu 14.** Tính  $(-73) - (-62)$  kết quả là

- A. -11                      B. 11                      c. -135                      D. 135

**Câu 15.** Các điểm E và F ở hình sau đây biểu diễn các số nguyên nào?



- A. -3 và -5                      B. -3 và -2                      C. 1 và 2                      D. -5 và -6.

**Câu 16.** Trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng?

- A.  $5 < -7$                       B.  $-5 < -7$                       C.  $-7 < -5$                       D.  $7 < 5$ .

**Câu 17.** Tìm x biết  $x + (-12) = (-21)$ , x bằng

- A. -9                      B. 9                      C. -33                      D. 33

**Câu 18.** Nhiệt độ tại một địa phương lúc 6 giờ sáng là  $-3^{\circ}\text{C}$ , lúc 12 giờ trưa tăng thêm  $6^{\circ}\text{C}$ . Nhiệt độ lúc 12 giờ trưa là

- A.  $9^{\circ}\text{C}$                       B.  $3^{\circ}\text{C}$                       C.  $-3^{\circ}\text{C}$                       D.  $-9^{\circ}\text{C}$

**Câu 18.** Trong các khẳng định dưới đây, khẳng định nào đúng về hình chữ nhật.

- A. Hình chữ nhật là hình có bốn cạnh bằng nhau.  
B. Hình chữ nhật có các cạnh đối không bằng nhau.  
C. Hình chữ nhật có hai đường chéo không bằng nhau.  
D. Hình chữ nhật có bốn góc bằng nhau.

**Câu 19.** Trong các phát biểu sau, phát biểu nào đúng?

- A. Số nguyên lớn hơn -1 đều là số nguyên dương  
B. Số nguyên dương là  $0; 1; 2; 3; \dots$   
C. Số -1 là số nguyên âm lớn nhất  
D. Số nguyên nhỏ hơn -2 đều là số nguyên âm.

**Câu 20.** Trường hợp nào sau đây không phải là biểu thị số nguyên âm?

- A. Ông A được thưởng 5 triệu đồng.

B. Chiều cao dưới mực nước biển là 7m.

C. Nhiệt độ ngày mùa đông tại một địa phương là  $7^{\circ}\text{C}$  dưới  $0^{\circ}\text{C}$ .

D. Nhà toán học Pitago sinh năm 570 trước Công Nguyên

**Câu 21.** Ông Ác si mét sinh năm  $-287$  và mất năm  $-212$ . Ông ta có tuổi thọ là:

A. 75.

B.  $-75$ .

C.  $-74$ .

D. 74.

**Câu 22.** Hình nào luôn có tất cả các cạnh bằng nhau?

A. Hình thang

B. Hình bình hành

C. Hình thoi

D. Hình chữ nhật

**Câu 23.** Trong các hình sau đây hình nào có hai đường chéo vuông góc?

A. Hình thoi

B. Hình thang

C. Hình bình hành

D. Hình chữ nhật

**Câu 24.** Trong các hình sau hình nào có trục đối xứng?



a)



b)



c)



d)

A. Hình a và hình b

B. Hình b và hình c

C. Hình a và hình d

D. Hình c và hình d

**Câu 25.** Hình nào trong các hình sau đây không có tâm đối xứng?

A. Lục giác đều

B. Hình thang

C. Đường tròn

D. Hình thoi

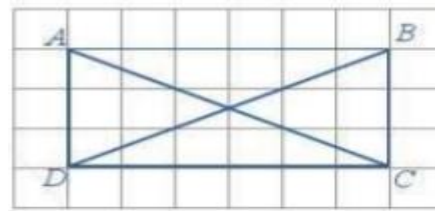
**Câu 26.** Cho hình chữ nhật ABCD, hai đường chéo của hình chữ nhật đó là:

A. AB và CD

B. AD và BC

C. AC và BD

D. AD và AD



Hình 13

**Câu 27.** Hình chữ nhật có dài 12 m, rộng ngắn hơn dài 2m thì có chu vi là

A. 14 m

B. 22m

C. 28m

D. 44m

**Câu 28.** Hình vuông có diện tích là  $49\text{m}^2$  thì có chu vi là

A. 7m

B. 14 m

C. 28m

D. 49m

**Câu 29.** Hình thoi có độ dài hai đường chéo là 30m và 20m có diện tích là

A.  $400\text{m}^2$ .

B.  $300\text{m}^2$ .

C.  $500\text{m}^2$ .

D.  $600\text{m}^2$ .

**Câu 30.** Một mảnh vườn hình chữ nhật có diện tích là  $3600\text{m}^2$ , chiều rộng  $40\text{m}$ . Chu vi mảnh vườn là:

A. 130cm.

B. 150cm.

C. 260cm.

D. 250cm.

## PHẦN 2. TỰ LUẬN

### Bài 1: Tính hợp lý

1/  $15 + 23 + (-25) + (-23)$

3/  $-209 + (-14 + 209)$

5/  $(-8) \cdot 72 \cdot (-125)$

2/  $60 + 33 + (-50) + (-33)$

4/  $149 - (-13 + 149)$

6/  $(-38) \cdot 76 + (-38) \cdot 24$

### Bài 2: Tìm ƯCLN và ƯC

1/ 36 và 60

2/ 36, 90, 48

### Bài 3: Tính tổng các số nguyên x biết

1/  $-5 < x < 6$

2/  $-18 \leq x \leq 17$

### Bài 4: Tìm x biết:

1/  $x - (-23) = 32$

2/  $-43 - x = 32$

3/  $3x - 5x = -46$

4/  $x : 10; x : 15$  và  $x < 100$

5/  $30 : x ; 45 : x$  và  $x > 10$

### Bài 5: Thực hiện phép tính

1/  $\frac{3}{32} + \frac{11}{24}$

2/  $\frac{5}{12} + \frac{7}{18}$

3/  $\frac{19}{48} - \frac{3}{40}$

### Bài 6: Thực hiện phép tính

1/  $(-5) \cdot 12 + (-4)^2 - (-18)$

2/  $(-3)^3 - (-5) \cdot 6 + (-9) \cdot 4$

**Bài 7:** Bài toán Ủng hộ miền Trung năm 2020: Một chuyến hàng ủng hộ miền Trung có 300 thùng mì tôm, 240 thùng nước ngọt và 420 lốc sữa. Các cô chú muốn chia thành các phần quà đều nhau về số lượng mì, nước và sữa. Hãy giúp các cô chú chia sao cho số lượng các phần quà là nhiều nhất.

### Bài 8: Tìm BCNN của

1/ 252 và 792

2/ 128, 192, 320

**Bài 9:** Số học sinh của một trường học trong khoảng từ 1500 đến 1600 học sinh. Khi xếp hàng 8, hàng 12, hàng 15 đều vừa đủ hàng. Tính số học sinh của trường

**Bài 10:** Số học sinh khối 6 của một trường THCS trong khoảng từ 200 đến 400. Biết số học sinh đó khi xếp hàng 12, hàng 15, hàng 18 đều thừa 5. Tính số học sinh đó.

**Bài 11:** Một khu vườn hình chữ nhật có diện tích 3 600 m<sup>2</sup>, chiều rộng 40m, cửa vào khu vườn rộng 5m. Người ta muốn làm hàng rào xung quanh vườn bằng hai tầng dây thép gai. Hỏi cần phải dùng bao nhiêu mét dây thép gai để làm hàng rào?

**Bài 12:** Sân nhà bà B hình chữ nhật có chiều dài 15m và chiều rộng 9m. Bà B mua loại gạch lát nền hình vuông có cạnh 0,6m để lát sân. Biết rằng mỗi thùng có 5 viên gạch. Hỏi bà B cần mua bao nhiêu thùng gạch để đủ lát sân?

.....**HẾT**.....

